

Số: 267 /BC-UBND

Nghệ An, ngày 25 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử tỉnh Nghệ An Quý I năm 2022

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Đánh giá tác động thủ tục hành chính quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: 0
- Số lượng TTHC được ban hành trong kỳ báo cáo đã được đánh giá tác động: 0.

2. Thẩm định, thẩm tra thủ tục hành chính quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Tổng số TTHC đã được thẩm định, thẩm tra: 0.

Tổng số văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính đã ban hành là: 0.

Trong kỳ, không có thủ tục hành chính trong văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh ban hành không đúng thẩm quyền.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong kỳ báo cáo: 0.

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: 0.

- Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố 0; trong đó số TTHC được công khai 0.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương tính đến thời điểm báo cáo: 1.735; trong đó: số TTHC do Trung ương quy định: 1.725; số TTHC do địa phương quy định: 10 (05 TTHC lĩnh vực xây dựng được công bố tại Quyết định số 891/QĐ-UBND, 05 TTHC lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn được công bố tại Quyết định số 4824/QĐ-UBND).

4. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch của UBND tỉnh: 1.735.

Kế hoạch rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2022 đưa ra 2 nhóm công việc, đó là: đơn giản hoá thủ tục hành chính với các thủ tục hành chính cụ thể được nêu trong Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch, thời gian yêu cầu hoàn thành cụ thể tương ứng với từng thủ tục, nhóm thủ tục và rà soát tất cả các thủ tục hành chính trong của các lĩnh vực của 3 cấp tỉnh, huyện, xã trên địa bàn tỉnh, thời gian yêu cầu hoàn thành trước ngày 15/8/2022.

5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, thủ tục hành chính

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 10, trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: 10; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 10; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0.

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 9; trong đó số đã được đăng tải công khai: 9;

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 1.

6. Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

a) Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong Quý I: 403.790, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 398.102 (trực tuyến: 23.126; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 374.368); số từ kỳ trước chuyển qua: 5.688;

b) Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 399.614; trong đó, giải quyết trước hạn: 57.817, đúng hạn: 341.619, quá hạn: 178;

c) Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 4.176; trong đó, trong hạn: 3.799, quá hạn: 377.

7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, UBND tỉnh đã chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh hợp nhất Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh thành Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh nhằm thống nhất, liên thông giữa các cấp chính quyền từ trung ương đến địa phương.

a) Kết quả thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

Việc tiếp nhận, giải quyết TTHC và trả kết quả giải quyết TTHC của các Sở, Ban, ngành tại Trung tâm đã được kiểm soát chặt chẽ qua Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh đảm bảo minh bạch, rõ ràng, đúng

hện, được người dân và doanh nghiệp đánh giá cao. Đến nay, tất cả các Sở, ban, ngành cấp tỉnh đã tiếp nhận và giải quyết TTHC trên hệ thống Công Dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của tỉnh đã giúp quá trình giải quyết TTHC xuyên suốt, nhất quán, chính xác số hóa các thủ tục, hồ sơ; đảm bảo các yêu cầu trong quản lý, điều hành hoạt động của Trung tâm, thuận lợi cho việc qua tra cứu thông tin; cung cấp, mở rộng các kênh giao tiếp; các bước tiếp nhận, chuyển giao, xử lý hồ sơ tại các bộ phận nhằm minh bạch hóa công tác giải quyết TTHC, thuận lợi cho cán bộ giải quyết TTHC và tổ chức, cá nhân.

Thực hiện Kế hoạch Triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An, trong quý, Trung tâm đã thực hiện công tác phân loại giấy tờ, hồ sơ thực hiện số hóa; số hóa trong tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính với tỷ lệ 90% tổng số hồ sơ được tiếp nhận và lưu trữ điện tử; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực đạt tỷ lệ 70% đối với kết quả thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;

b) Kết quả thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện

Đến nay, 20/21 huyện, thành phố, thị xã đã thành lập Bộ phận Một cửa thuộc Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân theo đúng quy định tại Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; phân công người phụ trách Bộ phận Một cửa và phê duyệt danh sách nhân sự làm việc tại Bộ phận Một cửa theo đúng quy định tại Điều 10 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Trong đó, một số đơn vị có Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại: thành phố Vinh, thị xã Cửa Lò; thị xã Thái Hòa; Quỳnh Lưu; Nam Đàn; Yên Thành; Nghĩa Đàn; Diễn Châu; Nghi Lộc; Con Cuông,...

Ngoài ra, các địa phương đã chỉ đạo, phối hợp với cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn như: Chi Cục thuế và Bảo hiểm xã hội bố trí người trực tại Bộ phận Một cửa cấp huyện;

c) Kết quả thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã

- Toàn tỉnh có 460/460 Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn đã thành lập Bộ phận Một cửa cấp xã theo đúng quy định tại Khoản 4 Điều 7 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; phân công người phụ trách Bộ phận Một cửa và phê duyệt danh sách nhân sự làm việc tại Bộ phận Một cửa.

Bộ phận Một cửa cấp xã đã bố trí khu vực dành cho tổ chức, cá nhân đến giao dịch; có bảng niêm yết TTHC, địa chỉ tiếp nhận và phản ánh kiến nghị, quy chế, hòm thư góp ý, bảng công khai mức thu phí, lệ phí;

d) Đến nay, 100% TTHC đủ điều kiện được tiếp nhận, trả kết quả tại bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp. 100% Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp công khai đầy đủ, đúng quy định các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết.

8. Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

Triển khai Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 28/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử trên địa bàn tỉnh Nghệ An, hiện nay, 90% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và tại một số Sở, Ngành, UBND cấp huyện đã được số hoá (riêng đối với các hồ sơ đặc thù về bản vẽ, thiết kế, dự án đầu tư thì mới chỉ số hoá các thông tin của thành phần hồ sơ đã nộp).

9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 18/02/2022 về truyền thông hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Nghệ An, trong đó đưa ra một số nội dung như: Tuyên truyền hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đến Nhân dân trên địa bàn tỉnh, Xây dựng, biên soạn sổ tay, tờ rơi, tờ gấp pháp luật thông tin cơ bản về hoạt động kiểm soát TTHC và tiếp nhận phản ánh, kiến nghị cung cấp cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, Tổ chức cuộc thi trực tuyến về hoạt động kiểm soát TTHC và cung cấp, sử dụng dịch vụ công trực tuyến,...

Ngoài ra, trong các phiên họp thường kỳ, Lãnh đạo UBND tỉnh thường xuyên quán triệt về cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính để đẩy mạnh việc phục vụ người dân, doanh nghiệp.

10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính

Trong kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 11/2/2022 về công nhận sáng kiến đối với một số sáng kiến trong cải cách hành chính, đó là: giải pháp cải cách tài chính công trên địa bàn tỉnh Nghệ An; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, kiểm tra cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An trong bối cảnh diễn biến phức tạp dịch Covid-19; giải pháp tháo gỡ vướng mắc trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp; giải pháp đơn giản hóa thủ tục cấp phép hoạt động khoáng sản vật liệu đầy nhanh tiến độ thi công xây dựng đường cao tốc Bắc Nam.

11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính

Ngày 18/02/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 107/KH-UBND về kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Nghệ An để nhằm: kiểm tra việc tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung hoạt động kiểm soát TTHC năm 2020-2022 trên địa bàn tỉnh theo quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 20/2008/NĐ-CP, số 63/2010/NĐ-CP, số 48/2013/NĐ-CP, số 92/2017/NĐ-CP, số 61/2018/NĐ-CP, số

làm thủ công (tải kết quả xuống từ phần mềm quản lý văn bản điều hành để đẩy lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh);

b) Về mẫu đề cương, biểu trong Báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử:

- Việc quy định mẫu đề cương, biểu trong báo cáo còn chưa phân loại mẫu đề cương, biểu nào dùng cho các Sở, Ban, Ngành, mẫu đề cương, biểu nào dùng cho UBND cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã. Việc dùng chung mẫu đề cương, biểu dẫn tới gây lúng túng trong việc thống kê, tổng hợp của các ngành, các cấp.

- Biểu II.08/VPCP-KSTT: cần quy định rõ hơn các nhiệm vụ của cấp báo cáo phải làm.

3. Nguyên nhân

Do quy định chưa rõ hoặc thiếu quy định trong văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể về yêu cầu bắt buộc phải tích hợp giữa các phần mềm làm cơ sở pháp lý cho việc triển khai ở địa phương.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

1. Tiếp tục chỉ đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã thực hiện nghiêm túc nội dung các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh: hoạt động kiểm soát TTHC; kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC; rà soát, đơn giản hóa TTHC và truyền thông kiểm soát TTHC năm 2022 của tỉnh.

2. Tập trung triển khai các nhiệm vụ về đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; khai thác, sử dụng ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử; về tích hợp các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3. Chỉ đạo các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã, khắc phục những tồn tại, hạn chế; tiếp tục bám sát quy định về nhiệm vụ kiểm soát TTHC tại các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cải cách TTHC để triển khai thực hiện, trong đó tập trung triển khai thực hiện đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng nhiệm vụ được UBND tỉnh giao; tiếp tục rà soát, đề xuất mở rộng danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, nhất là các dịch vụ công thiết yếu, phát sinh nhiều hồ sơ giao dịch để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC; Tăng cường xử lý hồ sơ TTHC trên Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, cập nhật trạng thái hồ sơ thủ tục và liên thông dữ liệu đảm bảo 100% hồ sơ giải quyết TTHC được theo dõi tình hình thực hiện thông qua Hệ thống; triển khai sử dụng có hiệu quả Hệ thống Thông tin báo cáo của tỉnh; tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện số hóa

kết quả giải quyết TTHC thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương giai đoạn 2020 - 2025 và văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải cách TTHC.

4. Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc đổi mới hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã nhằm phát huy có hiệu quả, tạo ra bước đột phá về cải cách TTHC tục hành chính, đóng góp cho sự phát triển chung của tỉnh.

5. Tăng cường giải pháp đánh giá đúng tình hình, chất lượng giải quyết TTHC của các cơ quan, đơn vị thông qua việc: chỉ đạo, yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức cập nhật việc thực hiện giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Văn phòng Chính phủ

- Hiện nay, đã có Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Hệ thống thông tin báo cáo Bộ, Ngành, địa phương, do đó nên thiết kế các biểu theo hướng ứng dụng các tính năng, tiện ích công nghệ thông tin các Hệ thống này để giảm thời gian, công sức trong thống kê, báo cáo, cụ thể đề nghị:

+ Biểu II.08/VPCP-KSTT: ứng dụng công nghệ thông tin để tích hợp, lọc dữ liệu trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh từ Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Biểu II.05/VPCP-KSTT: biểu này có thể tích hợp từ Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Biểu II.06/VPCP-KSTT: Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ phải thiết lập các chỉ tiêu (tên hoặc mã lĩnh vực) cho từng cấp báo cáo để việc lấy chỉ tiêu về biểu được chính xác, không cho phép lấy các chỉ tiêu (tên hoặc mã lĩnh vực) của cấp báo cáo khác.

+ Cho phép lựa chọn kỳ báo cáo bất kỳ để lấy chỉ tiêu báo cáo kỳ trước nhằm thuận tiện trong việc thống kê, báo cáo.

- Bổ sung quy định về xác định cơ quan công bố, trách nhiệm xây dựng quy trình nội bộ đối với các thủ tục hành chính có liên quan nhiều cơ quan trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính hoặc đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban quản lý Khu kinh tế, Khu công nghiệp do các thủ tục này sẽ có sự khác biệt trong thẩm quyền giải quyết, trong xây dựng quy trình nội bộ; thống nhất cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn về cung cấp, xây dựng dịch vụ công trực tuyến để tránh việc trùng lặp nhiệm vụ, gây lúng túng cho việc triển khai, thực hiện ở địa phương.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo

Xác định lại thủ tục “Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa” có phải là thủ tục hành chính và tính cần thiết của việc xác nhận này.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An về công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử Quý I/2022 trên địa bàn tỉnh, kính gửi Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng Chính phủ) để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC- VPCP (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (đ/c Hoa);
- Chánh VP UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT(v).

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Hoa

